

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ –ST

Ngày: 25 - 4- 2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lý Văn Tìl

2/ Ông Nguyễn Quốc Hùng

- Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023. Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, Về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Minh Q, sinh năm 1969. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới P, xã Tân T, huyện Thới L, thành phố C.

Bị đơn: Bà Trần Thị M, sinh năm 1975. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới P, xã Tân T, huyện Thới L, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn ông Lê Minh Q yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị M.

Ông Lê Minh Q (nguyên đơn) có lời khai tại Tòa án như sau: Ông và Trần Thị M kết hôn vào năm 1995, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 26 tháng 01 năm 1995. Sau khi thành hôn thì ông và bà M về chung sống tại ấp Thới Phước 1, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Đến năm 2016 thì ông và bà M ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm, chung sống không hạnh phúc. Quá trình chung sống thì ông và bà M có 01 con chung là Lê Minh Tân, sinh năm 1995 đã trưởng thành, có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà M nên xin ly hôn với bà Trần Thị M. Về con chung: Đã trưởng thành nên không yêu cầu

Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Thị M là bị đơn trong vụ án không có mặt theo thông báo và triệu tập của Tòa án, không cung cấp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn nên không có lời khai.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập xét xử hợp lệ.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận toàn bộ (Có bài phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị M là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ; Ông Lê Minh Q có yêu cầu xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh Q và bà Trần Thị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[3] Ông Lê Minh Q vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với bà Trần Thị M. Đối với bà Trần Thị M từ lúc Tòa án thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định nhưng bà Trần Thị M vẫn vắng mặt tại phiên tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không rõ lý do. Vấn đề này thấy rằng: Bà M không có mặt để tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa xét xử cho thấy bà M không còn quan tâm đến vấn đề hôn nhân giữa bà và ông Lê Minh Q. Xét mâu thuẫn vợ chồng của ông Q và bà M đã đến mức trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục chung sống không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Q. Cho ông Lê Minh Q ly hôn với bà Trần Thị M là đúng với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Đã trưởng thành, ông Q không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q khai không có tài sản chung và nợ chung với bà M, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Dành cho bà Trần Thị M một vụ kiện dân sự khác liên quan đến tài sản chung và nợ chung (nếu có).

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Cần buộc ông Lê Minh Q chịu nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35,39, Khoản 4 Điều 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Minh Q. Cho ông Lê Minh Q và bà Trần Thị M được ly hôn với nhau.

Về con chung: Đã trưởng thành, ông Q không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q khai không có tài sản chung và nợ chung với bà M, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành cho bà Trần Thị M một vụ kiện dân sự khác liên quan đến tài sản chung và nợ chung (nếu có).

Về án phí: Buộc ông Lê Minh Q chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005632 ngày 04/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- UBND xã Tân Lộc;
- Đương sự;
- Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên

